

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh chỉnh sửa lần 11 theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2017;
- Biên bản số 01/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 Công ty cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Dự thảo sửa đổi Điều lệ và tổ chức hoạt động Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi và bổ sung các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong Điều lệ hiện hành của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công ty ký ban hành Điều lệ Công ty đã được sửa đổi, bổ sung. Bản Điều lệ này có hiệu lực ngay tại thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng từ Điều 2 của Nghị quyết này. Bản Điều lệ này thay thế bản Điều lệ thông qua ngày 24/04/2017.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 95,62%

Điều 2.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua báo cáo hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,77%

Điều 3.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua kết quả hoạt động năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2016	% thay đổi	Kế hoạch 2017	% Kế hoạch 2017
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Triệu đồng)					
Doanh thu	1.540.043	824.245	87%	1.011.913	152%
Phí môi giới	601.942	348.957	72%	451.533	133%
Lãi từ cho vay và phải thu	439.219	343.657	28%	412.300	107%
Doanh thu hoạt động tự doanh	428.248	99.026	332%	110.630	387%
Doanh thu tư vấn tài chính	45.179	24.602	84%	32.900	137%
Doanh thu khác	25.455	8.003	218%	4.550	559%
Tổng chi phí	847.720	439.651	93%	561.136	151%
Lợi nhuận trước thuế	692.601	385.383	80%	450.778	154%
Lợi nhuận sau thuế	554.059	304.531	82%	361.052	153%
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Triệu đồng)					
Tổng tài sản	6.680.572	3.616.842	85%	3.845.039	174%
Vốn chủ sở hữu	2.791.161	2.391.917	17%	2.456.536	114%
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH					
Thu nhập/ tài sản trung bình (ROAA)	10,8%	9,1%	18,7%	9,4%	
Thu nhập/ vốn cổ phần trung bình (ROAE)	21,4%	13,0%	64,6%	14,7%	
CHỈ TIÊU CHO 1 ĐƠN VỊ CỔ PHIẾU					
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	129.570.368	127.155.368	2%	129.655.368	100%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	4.289	2.395	79%	2.785	154%
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu – VNĐ	21.542	18.811	15%	18.947	114%

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,77%

Điều 4.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với các dự đoán sau:

1 Giá trị giao dịch và thị phần môi giới

Các giả thiết về giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường và thị phần môi giới của HSC trong năm 2018 dựa vào giá trị giao dịch thị trường bình quân ngày trong 5 năm qua và nhận định xu hướng của thị trường trong thời gian tới như sau:

THỊ PHẦN MÔI GIỚI	Kế hoạch năm 2018	Năm 2017	Thay đổi	Dự đoán Q1/2018
Giá trị giao dịch bình quân (Triệu đồng/ ngày)	8.000.000	5.000.000	60%	8.936.000
Tổng thị phần môi giới	11,3%	11,3%		12,3%
Khách hàng cá nhân HSC/ Toàn thị trường	7,0%	6,4%		7,3%
Khách hàng tổ chức HSC/ Toàn thị trường	3,8%	4,5%		3,8%
Tự Doanh/ Toàn thị trường	0,5	0,4%		1,2%
Thị phần theo đối tượng khách hàng				
Trong nước HSC/ Trong nước toàn thị trường	9,5%	8,6		10,2%
Nước ngoài HSC/ Nước ngoài toàn thị trường	28,0%	33,1%		26,5%

2 Giao dịch cho vay margin

CHO VAY MARGIN (Triệu đồng)	Kế hoạch năm 2018	Năm 2017	Thay đổi	Q1/2018	% Kế hoạch năm 2018
Dư nợ margin bình quân HSC	4.500.000	3.237.878	39%	4.667.000	104%
Trong đó:					
Khách hàng cá nhân	4.240.000	3.024.778	40%	4.461.000	105%
Phòng khách hàng tổ chức	260.000	213.100	22%	206.000	79%

3 Lãi suất ngân hàng

LÃI SUẤT NGÂN HÀNG	Dự đoán năm 2018	Năm 2017
Lãi suất tiền gửi trung bình (%/ năm)	6,0%	5,7%
Lãi suất vay ngân hàng (%/ năm)	8,5%	7,8%

Với các dự đoán và mục tiêu thị phần môi giới như trên, các chỉ số tài chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

CHỈ TIÊU (Triệu đồng)	Kế hoạch năm 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% kế hoạch 2018
DOANH THU	2.110.156	1.390.005	52%	621.619	29%
Phí môi giới	911.862	601.942	51%	232.946	26%
Lãi từ cho vay và phải thu	607.500	439.219	38%	152.340	25%
Doanh thu từ hoạt động tự doanh	435.999	277.932	57%	174.447	40%
Doanh thu tư vấn tài chính	137.620	45.179	205%	58.684	43%
Doanh thu khác	17.175	25.733	-33%	3.202	19%
TỔNG CHI PHÍ	1.070.783	697.404	54%	232.261	22%
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.039.373	692.601	50%	389.359	37%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	818.717	554.059	48%	311.749	38%
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Triệu đồng)					
Tổng tài sản	6.322.331	6.680.572	-5%	6.776.806	83%
Vốn chủ sở hữu	3.347.678	2.791.161	20%	3.090.910	81%
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH					
Thu nhập trên tài sản trung bình (ROAA)	12,9%	10,8%		4,6%	
Thu nhập trên vốn cổ phần trung bình (ROAE)	24,5%	21,4%		10,6%	
CHỈ TIÊU CHO 1 ĐƠN VỊ CỔ PHIẾU					
Số lượng cổ phiếu trung bình	189.405.505	129.570.368	47%	129.570.368	68%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	4.323	4.289	1%	2.406	56%
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu – VNĐ	17.675	21.542	-18%	23.855	135%

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,76%

Điều 5.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh năm 2017 của Ban Kiểm soát.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,76%

Điều 6.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc ;
- Báo cáo Kiểm toán độc lập;

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính,

Trong đó:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh như sau:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2016
1	Tổng tài sản	6.680.572.043.521	3.616.842.334.688
2	Doanh thu thuần	1.540.042.600.129	824.244.576.700
3	Lợi nhuận trước thuế	692.600.803.982	385.383.289.422
4	Lợi nhuận sau thuế	554.059.163.742	304.530.981.303

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,76%

Điều 7.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh như sau:

- Tỷ lệ: 15% (tương đương 1.500 đồng/ cổ phiếu)
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện:
 - Ngày đăng ký cuối cùng: Dự kiến ngày 18/05/2018
 - Ngày thanh toán: Dự kiến ngày 08/06/2018
- Thuế Thu nhập cá nhân: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thực hiện khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế Thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 91,66%

Điều 8.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua kế hoạch cổ tức năm 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh như sau:

1. Tỷ lệ: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2018 khoảng 15% (tương đương 1.500 đồng/ cổ phiếu).

2. Hình thức chi trả: Tiền mặt
3. Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018.
4. Thuế Thu nhập cá nhân: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị thực hiện khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế Thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 91,67%

Điều 9.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự kiến thực hiện 2017		Thực hiện 2016	
		Tỷ lệ so với LNST	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ so với LNST	Giá trị (đồng)
I	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		692.600.803.982		385.383.289.422
II	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	100%	554.059.163.742	100%	304.530.981.303
III	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ	65,21%	361.302.249.226	93,47%	284.638.286.580
1	Trích lập các quỹ	14,60%	80.893.588.970	20,00%	60.906.196.261
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ (*)	2,30%	12.743.836.298	5,00%	15.226.549.065
	Quỹ dự trữ bắt buộc (*)	2,30%	12.743.836.298	5,00%	15.226.549.065
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	10,00%	55.405.916.374	10,00%	30.453.098.130
2	Chi trả cổ tức	49,11%	272.097.772.800	71,97%	219.164.125.600
	Tạm ứng cổ tức đợt 1 (Tỷ lệ 6%)	14,03%	77.742.220.800	20,88%	63.577.684.000
	Dự kiến cổ tức đợt 2 (Tỷ lệ 15%) (**)	35,08%	194.355.552.000	51,09%	155.586.441.600
3	Quỹ hoạt động của HĐQT và BKS	1,50%	8.310.887.456	1,50%	4.567.964.720
IV	LỢI NHUẬN CÒN LẠI (IV)=(II)-(III)	34,79%	192.756.914.516	6,53%	19.892.694.723
V	LỢI NHUẬN CÒN LẠI ĐẦU NĂM		381.483.606.934		361.590.912.211
VI	TỔNG LỢI NHUẬN CÒN LẠI CUỐI NĂM (VI)=(IV)+(V)		574.240.521.450		381.483.606.934

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 91,56%

Điều 10.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (*nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước*) cho Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2018. Danh sách bốn công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,76%

Điều 11.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Dự thảo sửa đổi Quy chế nội bộ quản trị công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty ký ban hành Quy chế nội bộ quản trị công ty.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 95,62%

Điều 12.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng). Cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HCM)
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 (*Mười ngàn*) đồng/ cổ phần
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 129.756.758 (*Một trăm hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn bảy trăm năm mươi tám*) cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 129.569.168 (*Một trăm hai mươi chín triệu năm trăm sáu mươi chín ngàn một trăm sáu mươi tám*) cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 187.590 (*Một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm chín mươi*) cổ phiếu (tại ngày 31/03/2018)
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 86.379.445 (*Tám mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi chín ngàn bốn trăm bốn mươi lăm*) cổ phiếu.
8. Tổng trị giá phát hành theo mệnh giá: 863.794.450.000 (*Tám trăm sáu mươi ba tỷ bảy trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn*) đồng

9. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): 66,67 %
(*Sáu mươi sáu phần trăm sáu mươi bảy phần trăm*)
10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để nhận cổ phiếu phát hành thêm.
11. Tỷ lệ: 3:2 (*cổ đông sở hữu ba (03) cổ phiếu hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng để phát hành sẽ nhận được hai (02) cổ phần phát hành thêm*)
12. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
13. Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng.
14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
15. Nguồn vốn phát hành: Từ lợi nhuận chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần căn cứ vào Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017.

Trong đó:

- Lợi nhuận chưa phân phối: 533.450.651.501 (*Năm trăm ba mươi ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu sáu trăm năm mươi một ngàn năm trăm lẻ một*) đồng
 - Thặng dư vốn cổ phần: 330.343.798.499 (*Ba trăm ba mươi tỷ ba trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn bốn trăm chín mươi chín*) đồng
16. Thời điểm phát hành: Trong năm 2018 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 17. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (*cổ phiếu thưởng*) trong thời gian sớm nhất có thể sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chấp thuận phát hành, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
 - Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – CN TP. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sau khi hoàn tất đợt phát hành.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 63,71%

Điều 13.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HCM)
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 (Mười ngàn) đồng/ cổ phần
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 129.756.758 (Một trăm hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn bảy trăm năm mươi tám) cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 129.569.168 (Một trăm hai mươi chín triệu năm trăm sáu mươi chín ngàn một trăm sáu mươi tám) cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 187.590 (Một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm chín mươi) cổ phiếu (tại ngày 31/03/2018)
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 86.379.445 (Tám mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi chín ngàn bốn trăm bốn mươi lăm) cổ phiếu.
8. Tổng trị giá phát hành theo mệnh giá: 863.794.450.000 (Tám trăm sáu mươi ba tỷ bảy trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn) đồng
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 66,67 % (Sáu mươi sáu phẩy sáu mươi bảy phần trăm)
10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu
11. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
12. Tỷ lệ thực hiện quyền: 3:2 (cổ đông sở hữu ba (03) cổ phiếu hiện hữu được quyền mua hai (02) cổ phiếu mới)
13. Giá chào bán dự kiến: 14.000 (Mười bốn ngàn) đồng/ cổ phiếu
14. Tổng giá trị phát hành theo giá chào bán: 1.209.312.230.000 (Một ngàn hai trăm lẻ chín tỷ ba trăm mười hai triệu hai trăm ba mươi ngàn) đồng
15. Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm chỉ được phép chuyển nhượng một (01) lần.
16. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
17. Xử lý số lượng cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua (nếu có):
Đối với số lượng cổ phiếu chưa phát hành hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác do HĐQT lựa chọn và quyết định, với mức giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
18. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 154 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 3:2, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được quyền mua thêm số cổ phiếu mới là

$(154 \times 2) / 3 = 102,7$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được quyền mua 102 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,7 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.

19. Thời gian dự kiến thực hiện: Trong năm 2018 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
20. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu trong thời gian sớm nhất có thể sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc triển khai và hoàn tất phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
 - Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – CN TP. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sau khi hoàn tất đợt phát hành.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 63,71%

Điều 14.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2018). Cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HCM)
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 (Mười ngàn) đồng/ cổ phần
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 129.756.758 (Một trăm hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn bảy trăm năm mươi tám) cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 129.569.168 (Một trăm hai mươi chín triệu năm trăm sáu mươi chín ngàn một trăm sáu mươi tám) cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 187.590 (Một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm chín mươi) cổ phiếu (tại ngày 31/03/2018)
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 6.478.000 (Sáu triệu bốn trăm bảy mươi tám ngàn) cổ phiếu
8. Giá phát hành: 14.000 (Mười bốn ngàn) đồng/ cổ phần
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 64.780.000.000 (Sáu mươi bốn tỷ bảy trăm tám mươi triệu) đồng
10. Tổng giá trị phát hành: 90.692.000.000 (Chín mươi tỷ sáu trăm chín mươi hai triệu) đồng

11. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 5% (Năm phần trăm)
12. Nguồn vốn: Quỹ Khen thưởng phúc lợi của Công ty đến ngày 30/04/2018 và nhân viên đóng góp
Trong đó:
 - Quỹ Khen thưởng phúc lợi: 34.000.000.000 (Ba mươi bốn tỷ) đồng
 - Tổng số tiền đóng góp của nhân viên: 56.692.000.000 (Năm mươi sáu tỷ sáu trăm chín mươi hai triệu) đồng
13. Đối tượng phát hành: Cán bộ quản lý Công ty
14. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho người lao động trong Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định trong Quy chế - Chính sách Chương trình ESOP 2018 được Hội đồng quản trị ban hành.
15. Thời gian và tỷ lệ chuyển nhượng:
 - Hết năm thứ nhất (12 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành ESOP 2018): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 40% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
 - Hết năm thứ hai (24 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành ESOP 2018): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 30% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
 - Hết năm thứ ba (36 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành ESOP 2018): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng là 30% số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao còn lại.
16. Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền: Trong trường hợp nhân viên từ bỏ quyền mua số cổ phần được phân bổ thì Hội đồng quản trị sẽ quyết định phân bổ số cổ phần này cho nhân viên khác tùy thuộc vào thâm niên làm việc tại HSC.
17. Quy định thu hồi:
 - Nếu nhân viên nghỉ việc, số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ được Công ty mua lại với giá bằng với số tiền nhân viên đã đóng vào để mua số cổ phần được duyệt mua cộng với lãi suất không kỳ hạn từ ngày phát hành cho đến ngày mua lại để bổ sung vào cổ phiếu quỹ. Số cổ phần này sẽ được tự do chuyển nhượng ngay sau khi được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh chấp thuận chuyển quyền sở hữu;
 - Việc xử lý các trường hợp khác sẽ được áp dụng theo quy định của Quy chế - Chính sách đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
18. Thời gian dự kiến thực hiện: Trong năm 2018 sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước.
19. Ủy quyền: Trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Quyết định danh sách cán bộ quản lý Công ty được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng cán bộ quản lý;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc triển khai và hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2018) đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;

- Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2018) tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – CN TP. Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước sau khi hoàn tất đợt phát hành.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 55,43%

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và người lao động trong Công ty (ESOP 2018) là 1.266.004.230.000 (*Một ngàn hai trăm sáu mươi sáu tỷ bốn triệu hai trăm ba mươi ngàn*) đồng. Số tiền này sẽ được cân đối sử dụng cho các mục đích sau:

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ (margin): 1.000.000.000.000 đồng
(*Bằng chữ: Một ngàn tỷ đồng*)
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 266.004.230.000 đồng
(*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu tỷ bốn triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng*)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Công ty và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 55,43%

Điều 15.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị kiêm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Thanh Liêm (*đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị kiêm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị được gửi đến Công ty ngày 07/03/2018*) kể từ thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 ngày 26/04/2018.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2016 - 2020) như sau:

- Họ tên: Lâm Hoài Anh
- Sinh ngày: Ngày 23/10/1972
- Số CCCD: 001072008603 cấp ngày 01/06/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 290/9 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 95,63%

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua Ông Lâm Hoài Anh (CMND số 001072008603 cấp ngày 01/06/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư) là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ IV (2016 – 2020). (Đính kèm Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 94,07%

Điều 16.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



ĐỖ HÙNG VIỆT

Nơi gửi:

- + Cổ đông HSC;
- + Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- + Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- + Thành viên HĐQT, BKS và Ban TGD HSC;
- + Lưu Vp.HĐQT HSC,